

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là *Chiến lược*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030 tại Quyết định số 928/QĐ-TTg phù hợp với điều kiện thực tiễn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh và tranh thủ tối đa các nguồn lực từ bên ngoài trong thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm mọi người dân và doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản một cách an toàn, thuận tiện, chi phí hợp lý nhất là những người chưa được tiếp cận hoặc ít được tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ tài chính ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Thúc đẩy tài chính toàn diện có sự tham gia và phối hợp chặt chẽ của khu vực nhà nước và khu vực tư nhân trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh, bảo mật, bảo vệ dữ liệu cá nhân, trong quá trình cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính, nhất là những sản phẩm, dịch vụ tài chính số.

2. Yêu cầu

- Thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đạt hiệu quả, bám sát đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và phải phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các xã, phường chủ động thực hiện các chương trình truyền thông về Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; gắn kết chặt chẽ với việc triển khai nhiệm vụ chính trị, góp phần phát triển toàn diện thị trường tài chính của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, MỤC TIÊU

1. Đối tượng:

Đối tượng của Kế hoạch là tất cả mọi người dân và doanh nghiệp; trong đó, nhóm đối tượng ưu tiên bao gồm:

- a) Người dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới;
- b) Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ gia đình có thu nhập thấp; cá nhân thuộc hộ nghèo, cá nhân thuộc hộ cận nghèo, cá nhân thuộc hộ có mức sống trung bình, cá nhân có thu nhập thấp;
- c) Học sinh, sinh viên;
- d) Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh; trong đó, chú trọng doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh có chủ là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới.
- đ) Các đối tượng yếu thế khác.

2. Mục tiêu tổng quát:

Hình thành hệ sinh thái tài chính tỉnh Đắk Lắk toàn diện hiện đại, an toàn và bao trùm, góp phần nâng cao đời sống của người dân. Phấn đấu mọi người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là nhóm đối tượng ưu tiên được tiếp cận một cách bình đẳng, toàn diện các sản phẩm, dịch vụ tài chính, góp phần đảm bảo tiến bộ, công bằng và an sinh xã hội, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể:

Phấn đấu đến năm 2030 đạt được một số chỉ tiêu cụ thể sau:

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong thực hiện dịch vụ công đạt 80%.
- Tỷ lệ bệnh viện, trường học triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng căn cước thay thế thẻ BHYT, thẻ sinh viên đạt 80%.
- Tổng nguồn vốn huy động vốn tăng trưởng bình quân 13,0%/năm; Tổng dư nợ tín dụng tăng trưởng bình quân 13%/năm.
- Ít nhất 4.500 lượt doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có dư nợ tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Dư nợ tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế đạt khoảng 40%.
- Doanh thu ngành bảo hiểm đạt quy mô 3,3-3,5% GRDP.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu tài chính toàn diện

- Phối hợp rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy định về cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính trên địa bàn; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ tài chính, nhất là những sản phẩm, dịch vụ tài chính số.

- Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cho phép các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật, trên cơ sở bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phục vụ cho việc nhận biết, xác thực khách hàng bằng phương thức điện tử trực tuyến trong các hoạt động cấp tín dụng.

- Phối hợp rà soát, tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia và điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Theo dõi tình hình thực hiện, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách về bảo hiểm vi mô.

2. Tạo điều kiện hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính một cách thuận tiện với chi phí hợp lý

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức công nghệ tài chính, tổ chức viễn thông tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính, mở rộng độ bao phủ, mạng lưới hoạt, nhất là tại khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng biên giới trên cơ sở hợp tác, cạnh tranh lành mạnh với các tổ chức tín dụng.

- Đẩy mạnh phát triển và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ tài chính hiện đại, dễ tiếp cận, dễ sử dụng nhất là các sản phẩm, dịch vụ tài chính số, ngân hàng số, thanh toán số thông qua thiết bị di động; ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, hộ kinh doanh có chủ là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng biên giới tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính.

- Có giải pháp hiệu quả đẩy mạnh hoạt động cho vay của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nhằm tạo kênh huy động vốn với chi phí hợp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung tín dụng vào các động lực tăng trưởng

mới (chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...); đẩy mạnh hình thức cho vay thế chấp dựa trên tài sản hình thành trong tương lai phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đa dạng hóa, khơi thông nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ tài chính hiện đại, dễ sử dụng hướng đến các đối tượng của Chiến lược

- Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo điều kiện cho các đối tượng của Chiến lược tài chính toàn diện được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Đẩy mạnh thực hiện thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

+ Đẩy mạnh thanh toán bằng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp đối với thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt hành chính, thanh toán học phí, viện phí, hóa đơn định kỳ.

+ Đẩy mạnh thu thuế điện tử, hoàn thiện các quy định về thuế đối với các hoạt động kinh doanh mới, đặc biệt là kinh doanh trên nền tảng số, thương mại điện tử, kinh tế chia sẻ và các hoạt động mô hình kinh doanh mới khác.

+ Đẩy mạnh số hóa việc chi trả các hoạt động trợ cấp, an sinh xã hội.

+ Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trả lương cho người lao động và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh: tập trung nguồn lực xây dựng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số gắn với cải cách hành chính và Đề án 06, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

4. Xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng dịch vụ tài chính số thúc đẩy tài chính toàn diện

a) Hoàn thiện hạ tầng thanh toán điện tử, tạo nền tảng phát triển hệ sinh thái ngân hàng số và kinh tế số, thúc đẩy giao dịch điện tử trong lĩnh vực ngân hàng, đặc biệt tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, xã đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

b) Đầu tư hạ tầng kết nối liên thông, mở, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác và cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

c) Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng mạng dây và di động trên toàn tỉnh, đảm bảo đường truyền Internet tốc độ cao.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục, nâng cao hiểu biết về kiến thức tài chính, bảo vệ người tiêu dùng

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chiến lược tài chính toàn diện; các cơ chế, chính sách có liên quan; kiến thức, kỹ năng tài chính; phương thức quản lý và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ tài chính đến các cơ quan quản lý nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh giáo dục tài chính qua hệ thống giáo dục chính thức và các chương trình truyền thông, nhất là các kiến thức về dịch vụ tài chính số, an toàn thông tin, an toàn bảo mật, bảo vệ dữ liệu cá nhân, hình thành thói quen quản lý tài chính cá nhân từ sớm cho nhóm đối tượng học sinh, sinh viên, người lao động trẻ để hình thành tư duy tài chính bền vững. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp về kiến thức và kỹ năng giáo dục tài chính.

- Đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp và các hình thức phù hợp khác.

- Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có tài khoản số, góp phần hình thành công dân số.

- Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động ngân hàng điện tử để tạo niềm tin và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng tài chính: Hướng dẫn đảm bảo an ninh, an toàn cho các điểm giao dịch, đại lý của các TCTD; Tăng cường trao đổi thông tin về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại đối tượng xấu và công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

6. Thúc đẩy tài chính bền vững, tài chính khí hậu và tài chính toàn diện

a) Khuyến khích các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính ưu tiên nguồn vốn cho vay người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị; phát triển đa dạng các sản phẩm tài chính xanh, tín dụng xanh để tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng cho người dân và doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi xanh.

b) Khuyến khích các tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính mở rộng các sản phẩm tín dụng vì môi trường.

c) Khuyến khích các công ty bảo hiểm trên địa bàn tỉnh phát triển các sản phẩm bảo hiểm, bảo hiểm hưu trí bổ sung.

d) Thúc đẩy phát triển và ứng dụng các mô hình công nghệ tài chính để mở rộng khả năng tiếp cận sản phẩm, dịch vụ tài chính cho nhóm đối tượng ưu tiên của Chiến lược.

7. Tăng cường bảo đảm an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân

a) Triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo mô hình bảo vệ 4 lớp các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

b) Thực hiện giám sát an ninh mạng tập trung với sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các sự cố an ninh mạng.

c) Thực hiện an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính số, đảm bảo mức độ bảo mật cao nhất và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dịch vụ tài chính.

8. Các giải pháp hỗ trợ khác

a) Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo chỉ đạo của Trung ương.

b) Tăng cường sự tham gia của các Sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, tạo thuận lợi cung ứng tín dụng ưu đãi của Nhà nước cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách nhằm nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội của tỉnh.

c) Ưu tiên bố trí nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò và ý nghĩa của tài chính toàn diện đến các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể triển khai chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh tại phụ lục đính kèm Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

- Đầu mối, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, UBND cấp xã phường trên địa bàn để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Tham mưu bố trí vốn chi thường xuyên, đầu tư phát triển hàng năm theo quy định để thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện trong quá trình xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

2. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11

- Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chiến lược, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh Đắk Lắk và Kế hoạch hành động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đến toàn thể đơn vị và các tổ chức tín dụng theo địa bàn quản lý.
- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh, NHNN Việt Nam.
- Tổ chức sơ kết giữa kỳ, tổng kết đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (nếu cần thiết).

3. Công an tỉnh

- Hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh; kết nối liên thông đến các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tăng cường bảo đảm an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu; bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh tài chính, tiền tệ, phòng chống tội phạm tài chính.
- Phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ trong triển khai thực hiện kế hoạch để mỗi người dân có tài khoản số, góp phần hình thành công dân số.
- Thực hiện giám sát an ninh mạng tập trung với sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các sự cố an ninh mạng.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh

Đẩy mạnh công tác thông tin và truyền thông, phổ biến kiến thức tài chính cho người dân và doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về tài chính toàn diện và tình hình thực hiện các mục tiêu tài chính toàn diện của tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, triển khai Chương trình giáo dục tài chính quốc gia trên địa bàn tỉnh; lồng ghép giáo dục tài chính trong các cơ sở giáo dục (thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, đào tạo nghề và các chương trình an sinh xã hội) trên địa bàn tỉnh.
- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp về kiến thức và kỹ năng giáo dục tài chính.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai việc trang bị thiết bị công nghệ cho các đối tượng của Chiến lược để sử dụng sản phẩm, dịch vụ tài chính

- Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và chính phủ điện tử.

- Phối hợp cùng Công an tỉnh trong triển khai thực hiện kế hoạch để mỗi người dân có tài khoản số, góp phần hình thành công dân số.

- Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng mạng dây và di động trên toàn tỉnh, đảm bảo đường truyền Internet tốc độ cao phủ sóng toàn bộ các phường, xã.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 11 và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch; lồng ghép nội dung nâng cao hiểu biết tài chính, khả năng tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính chính thức cho đồng bào dân tộc thiểu số trong quá trình triển khai các chương trình, dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trong quá trình triển khai thực hiện Hợp phần thứ hai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Công Thương

Chủ trì triển khai thực hiện, thiết lập các cơ chế bảo vệ người tiêu dùng tài chính đồng bộ, hiệu quả, có tính đến đặc thù tài chính số và nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trên địa bàn tỉnh.

9. Thuế tỉnh Đắk Lắk:

- Đẩy mạnh việc nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt hành chính qua các nền tảng thanh toán trực tuyến. Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trả lương cho người lao động và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính hỗ trợ phát triển các HTX, DNNVV, doanh nghiệp siêu nhỏ,... nâng cao năng lực kế toán, quản lý tài chính.

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk

Đẩy mạnh thực hiện chi trả qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với lương hưu, trợ cấp bảo hiểm và các khoản chi trả khác cho các đối tượng phục vụ của Bảo hiểm xã hội.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chủ động phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 11, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược tại địa bàn.

Trên đây là nội dung Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030; yêu cầu sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường chủ động phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch đạt mục đích, yêu cầu đề ra và đúng quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Liên minh hợp tác xã tỉnh;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, TT (VP.UBND tỉnh);
- Lưu: VT, ĐTKT (HTam).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thị Nguyên Thảo